

ẤN DỤ

I – ẤN DỤ LÀ GÌ ?

1. Trong khổ thơ dưới đây, cụm từ *Người Cha* được dùng để chỉ ai ? Vì sao có thể ví như vậy ?

*Anh đội viền nhìn Bác
Càng nhìn lại càng thương
Người Cha mái tóc bạc
Đốt lửa cho anh nằm.*

(Minh Huệ)

2. Cách nói này có gì giống và khác với phép so sánh ?

Ghi nhớ

Ấn dụ là gọi tên sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng với nó nhằm tăng sức gợi hình, gợi cảm cho sự diễn đạt.

II – CÁC KIỂU ẤN DỤ

1. Các từ in đậm dưới đây được dùng để chỉ những hiện tượng hoặc sự vật nào ? Vì sao có thể ví như vậy ?

*Về thăm nhà Bác làng Sen,
Có hàng râm bụt thắp lên lửa hồng.*

(Nguyễn Đức Mậu)

2. Cách dùng từ trong cụm từ in đậm dưới đây có gì đặc biệt so với cách nói thông thường ?

Chao ôi, trông con sông, vui như thấy nắng giòn tan sau kì mưa dầm, vui như nối lại chiêm bao đứt quãng.

(Nguyễn Tuân)

3. Từ những ví dụ đã phân tích ở các phần I và II, hãy nêu lên một số kiểu tương đồng giữa các sự vật, hiện tượng thường được sử dụng để tạo phép ẩn dụ.

Ghi nhớ

Có **bốn** **kiểu** **ẩn** **dụ** **thường** **gặp** **là** :

- **Ẩn** **dụ** **hình** **thức** ;
- **Ẩn** **dụ** **cách** **thức** ;
- **Ẩn** **dụ** **phẩm** **chất** ;
- **Ẩn** **dụ** **chuyển** **đổi** **cảm** **giác**.

III – LUYỆN TẬP

1. So sánh đặc điểm và tác dụng của ba cách diễn đạt sau đây :

– Cách 1 :

*Bác Hồ mái tóc bạc
Đốt lửa cho anh nằm*

– Cách 2 :

*Bác Hồ như Người Cha
Đốt lửa cho anh nằm*

– Cách 3 :

*Người Cha mái tóc bạc
Đốt lửa cho anh nằm*

(Minh Huệ)

2. Tìm các ẩn dụ trong những ví dụ dưới đây. Nêu lên nét tương đồng giữa các sự vật, hiện tượng được so sánh ngầm với nhau.

a) *Ăn quả nhớ kẻ trồng cây.*

(Tục ngữ)

b) *Gần mực thì đen, gần đèn thì sáng.*

(Tục ngữ)

c) *Thuyền về có nhớ bến chăng ?*

Bến thì một dạ khăng khăng đợi thuyền.

(Ca dao)

d) *Ngày ngày mặt trời đi qua trên lăng*

Thấy một mặt trời trong lăng rất đỏ.

(Viễn Phương)

3. Tìm những ẩn dụ chuyển đổi cảm giác trong các câu văn, câu thơ dưới đây và nêu lên tác dụng của những ẩn dụ ấy trong việc miêu tả sự vật, hiện tượng.

a) *Buổi sáng, mọi người đổ ra đường. Ai cũng muốn ngẩng lên cho thấy mùi hôi chín chảy qua mặt.*

(Tô Hoài)

b) *Cha lại dắt con đi trên cát mịn*

Ánh nắng chảy đầy vai.

(Hoàng Trung Thông)

c) *Ngoài thêm rơi chiếc lá đa*

Tiếng rơi rất mỏng như là rơi nghiêng.

(Trần Đăng Khoa)

d) *Em thấy cả trời sao*

Xuyên qua từng kẽ lá

Em thấy cơn mưa rào

Ướt tiếng cười của bố.

(Phan Thế Cải)

4. Chính tả (nghe – viết) : *Buổi học cuối cùng* (từ *Tuy nhiên, thầy vẫn đủ can đảm đến lớn lao đến thế*).